

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Nhuận, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/01/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1257/2024/TLST-VHNGĐ ngày 21/11/2024 về việc "Thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1/ Bà Đỗ Thị Thu Trang, sinh năm 1971.

2/ Ông Thái Văn Điền, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: 165 Trần Huy Liệu, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 217, quyền số 01/95 ngày 30 tháng 10 năm 1995 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Đỗ Thị Thu Trang và ông Thái Văn Điền là hợp pháp. Bà Trang và ông Điền thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Căn cứ vào Giấy khai sinh số 166/XS, quyển số 02/1996 ngày 24 tháng 10 năm 1996 của Ủy ban nhân dân Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy khai sinh số 40/KEL/RSPMI/GAL-I/1992, quyển số 01-TP/CC-SCC/DGT có cơ sở xác định bà Trang và ông Điền có 02 con chung tên Thai Khắc Phu, sinh ngày 30/01/1992 và Thái Phúc Quý, sinh ngày 04/10/1996. Đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trang và ông Điền xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Bà Trang và ông Điền xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trang và ông Điền phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thu Trang và ông Thái Văn Điền thuận tình ly hôn.

- Về con chung: : Bà Đỗ Thị Thu Trang và ông Thái Văn Điền có 02 con chung tên Thai Khắc Phu, sinh ngày 30/01/1992 và Thái Phúc Quý, sinh ngày 04/10/1996. Đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trang và ông Điền xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Trang và ông Điền xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) bà Trang và ông Điền mỗi người chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0055033 ngày 18/22/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trang và ông Điền đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận PN;
- CC THADS quận PN;
- UBND quận Phú Nhuận;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Lê Tuấn

Nguyễn Lê Hoàng Yến

Dương